

Số: 729/QĐST-HNGĐ

TN, ngày 17 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 925/2020/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1983

Trú tại: Tổ M, phường H, thành phố TN, tỉnh TN.

Bị đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 1986

Trú tại: Tổ M, phường H, thành phố TN, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội ban hành Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : Anh Nguyễn Thành T và chị Dương Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành T và chị Dương Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Anh Tâm có trách nhiệm nuôi dưỡng giáo dục cháu Nguyễn Việt A, sinh ngày 26/6/2008 cho đến khi cháu Nguyễn Việt A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Chị H có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trường A1, sinh ngày 03/5/2017 cho đến khi cháu Nguyễn Trường A1 đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tự Thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quyền đi lại thăm con chung: Hai bên có quyền đi lại thăm con chung.

- Về tài sản chung và khoản nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước . Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả cho anh T 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng phí số 0003792 ngày 20/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- VKSND tỉnh TN;
- UBND phường ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Huyền

